

Số: 733 /TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH
Về Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP,

Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (“VIMC”) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP với những nội dung chính như sau:

1. Kết cấu của dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Căn cứ quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và mẫu Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP được kết cấu gồm 07 Chương, 28 Điều.

2. Nội dung chính của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Chi tiết dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP đã được đăng tải trên website của Tổng công ty.

Về bố cục, nội dung của các Chương, Điều của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP được xây dựng theo



mẫu Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị áp dụng đối với công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC. Một số nội dung chính bao gồm:

2.1 Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP.

2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

2.2 Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ VIMC, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của VIMC và của các đơn vị trong VIMC.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ VIMC, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của các cổ đông và của VIMC;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời và đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa VIMC, công ty con, công ty khác do VIMC nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa VIMC với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

e) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của VIMC theo quy định của pháp luật.

2.3 Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý VIMC, có toàn quyền nhân danh VIMC để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ VIMC và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của VIMC;
- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của VIMC;
- e) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 10 Điều lệ VIMC;
- f) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- g) Quyết định phương án đầu tư, mua tài sản và dự án đầu tư có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VIMC và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- h) Quyết định thanh lý, nhượng bán tài sản có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VIMC;
- i) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của VIMC và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 23, khoản 4 Điều 57 Điều lệ VIMC;
- j) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Tổng giám đốc;
- k) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, tiền lương đối với Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng theo đề nghị của Tổng giám đốc;
- l) Cử người đại diện theo uỷ quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; đề cử người tham gia ứng cử thành viên Ban kiểm soát hoặc giới thiệu để bổ nhiệm kiểm soát viên tại doanh nghiệp khác;
- m) Chấp thuận đề Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc các chi nhánh, Trưởng Ban và tương đương;
- n) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của VIMC;
- o) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của VIMC, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác; quyết định đầu tư vốn ra ngoài VIMC;
- p) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ



đồng thông qua nghị quyết;

q) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

r) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

s) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể VIMC; yêu cầu phá sản VIMC;

t) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị VIMC sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

u) Báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước đó chưa được thực hiện. Trường hợp có thay đổi nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất thông qua trước khi thực hiện;

v) Phân cấp hoặc ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định đầu tư, bán tài sản, thuê tài sản, cho thuê tài sản và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị;

w) Quyết định phương án đầu tư, dự án đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh, đầu tư hằng năm có giá trị đầu tư dưới 20 tỷ đồng hoặc khoản đầu tư nằm trong kế hoạch kinh doanh, đầu tư hằng năm nhưng phát sinh tổng mức đầu tư vượt kế hoạch dưới 10%.

x) Quyết định mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp của VIMC tại các công ty khác có giá trị dưới 35% vốn điều lệ của VIMC được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

y) Quyết định vay, cho vay, thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh, bồi thường của VIMC có giá trị dưới 35% vốn điều lệ của VIMC được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

z) Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu đối với công ty TNHH một thành viên do VIMC đầu tư 100% vốn điều lệ quy định tại Điều 64 Điều lệ này;

aa) Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ VIMC và quy định của pháp luật;

bb) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ VIMC.

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ VIMC quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ VIMC gây thiệt hại cho VIMC thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định

đó và phải đền bù thiệt hại cho VIMC; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của VIMC có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên các nội dung sau:

a) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Điều lệ này.

b) Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

c) Báo cáo các giao dịch giữa VIMC, công ty con, công ty do VIMC nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa VIMC với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

d) Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc Hội đồng quản trị (nếu có).

e) Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc.

f) Kết quả giám sát đối với người điều hành khác.

g) Các kế hoạch trong tương lai.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:

(i) Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP kèm theo Tờ trình này;

(ii) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP theo ý kiến đóng góp của các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kiểm soát;
- Các TV HĐQT;
- Lưu: VT, TKTH, TGTT.



Lê Anh Sơn